

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 20/2023/NQ-HĐND

Kiên Giang, ngày 28 tháng 12 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Quy định cơ chế lồng ghép nguồn vốn đầu tư phát triển giữa các Chương trình mục tiêu quốc gia, giữa các Chương trình mục tiêu quốc gia với các chương trình, dự án khác trên địa bàn tỉnh Kiên Giang

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ HAI MƯƠI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 120/2020/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030; Nghị quyết số 24/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025; Nghị quyết số 25/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm

2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Thực hiện Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22 tháng 02 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025;

Xét Tờ trình số 388/TTr-UBND ngày 28 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang dự thảo Nghị quyết Quy định cơ chế lồng ghép nguồn vốn đầu tư phát triển giữa các chương trình mục tiêu quốc gia, giữa các chương trình mục tiêu quốc gia với các chương trình, dự án khác trên địa bàn tỉnh Kiên Giang; Báo cáo thẩm tra số 91/BC-KTNS ngày 22 tháng 12 năm 2023 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến của Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết quy định về cơ chế lồng ghép nguồn vốn đầu tư phát triển giữa các Chương trình mục tiêu quốc gia với nhau, giữa các Chương trình mục tiêu quốc gia với các chương trình, dự án khác trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 và các chương trình, dự án khác được lồng ghép nguồn vốn trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Điều 3. Nguyên tắc lồng ghép các nguồn vốn

Việc lồng ghép nguồn vốn đầu tư phát triển giữa các Chương trình mục tiêu quốc gia, giữa các Chương trình mục tiêu quốc gia với các chương trình, dự án khác trên địa bàn tỉnh phải đảm bảo các nguyên tắc theo quy định tại khoản 1 Điều 10 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 6 Điều 1 Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị

định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

Điều 4. Các nguồn vốn lồng ghép

1. Nguồn vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 và hàng năm;

2. Nguồn vốn đầu tư phát triển ngân sách tỉnh, ngân sách cấp huyện, ngân sách cấp xã;

3. Nguồn vốn đầu tư phát triển hợp pháp khác;

4. Nguồn vốn huy động:

a) Vốn huy động từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân;

b) Nguồn đóng góp tự nguyện (bằng tiền, hiện vật hoặc ngày công lao động) của cộng đồng dân cư, các tổ chức, doanh nghiệp tham gia thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

c) Các nguồn vốn huy động hợp pháp khác.

Điều 5. Nội dung và phương pháp lồng ghép các nguồn vốn

1. Thực hiện lồng ghép nhiều nguồn vốn trong một dự án:

Thực hiện lồng ghép nhiều nguồn vốn khác nhau để thực hiện một dự án nhằm đạt được mục tiêu chung thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia.

2. Thực hiện lồng ghép các dự án trên cùng phạm vi một địa bàn:

Những dự án đầu tư sử dụng các nguồn vốn khác nhau trên cùng một địa bàn cấp huyện, cấp xã thì được lồng ghép các dự án với nhau để thực hiện (*phân chia về phạm vi, quy mô, tính chất,...*) nhằm đạt mục tiêu chung thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn.

Điều 6. Các bước thực hiện lồng ghép các nguồn vốn

1. Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ các hướng dẫn về xây dựng kế hoạch 05 năm và hàng năm; các mục tiêu, chỉ tiêu nhiệm vụ, nội dung; tình hình thực tế của địa phương và dự kiến các nguồn vốn được bố trí, tiến hành xây dựng kế hoạch thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia, danh mục các dự án để thực hiện lồng ghép nguồn vốn; xin ý kiến của Hội đồng nhân dân cấp xã (hoặc trình ban hành nghị quyết đối với dự án đặc thù, dự án có vốn do cộng đồng dân cư tham gia); Hoàn thiện và báo cáo kế hoạch thực hiện về Ủy ban nhân dân cấp huyện.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện căn cứ các hướng dẫn về xây dựng kế hoạch 05 năm và hàng năm của Trung ương, của tỉnh; Tổng hợp kế hoạch thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia của cấp xã; các mục tiêu, chỉ tiêu nhiệm vụ, nội

dung, danh mục thực hiện; nhu cầu vốn thực hiện kế hoạch; khả năng cân đối các nguồn vốn trên địa bàn cấp huyện; đề xuất khả năng lồng ghép nguồn vốn từ các nguồn do cấp huyện, cấp xã quản lý; tích hợp trong kế hoạch thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia 5 năm và hàng năm cấp huyện trình Hội đồng nhân dân cấp huyện; gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Ban Dân tộc, Văn phòng Điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và các ngành có liên quan.

3. Các sở, ban, ngành được giao thực hiện các nhiệm vụ thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia căn cứ hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh về xây dựng kế hoạch 05 năm và hàng năm; phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện xây dựng kế hoạch thực hiện các nội dung, danh mục công trình theo thứ tự ưu tiên liên quan đến ngành mình quản lý; nhu cầu vốn thực hiện kế hoạch và đề xuất khả năng lồng ghép các nguồn vốn do ngành quản lý để thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Lao động Thương binh - Xã hội, Ban Dân tộc, Văn phòng Điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban Dân tộc căn cứ đề nghị của các huyện, thành phố và các sở, ngành về nhu cầu vốn thực hiện từng nội dung các Chương trình mục tiêu quốc gia, xây dựng kế hoạch thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia và đề xuất khả năng lồng ghép các nguồn do ngành theo dõi, quản lý gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Điều 7. Cơ chế quản lý các nguồn vốn theo cơ chế lồng ghép

1. Đối với các nguồn vốn ngân sách nhà nước: Thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công, Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022, Nghị định số 38/2023/NĐ-CP của Chính phủ và các quy định hiện hành.

2. Đối với các nguồn vốn tín dụng: Thực hiện theo quy định của các tổ chức tín dụng.

3. Đối với nguồn vốn của các nhà tài trợ, đóng góp: Trường hợp nhà tài trợ có quy định về phương thức thanh toán, quyết toán thì thực hiện theo quy định của nhà tài trợ. Trường hợp nhà tài trợ không có quy định thì thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công.

Điều 8. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X, Kỳ họp thứ Hai mươi thông qua ngày 26 tháng 12 năm 2023 và có hiệu lực kể từ ngày 07 tháng 01 năm 2024.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL Bộ Tư pháp;
- Đoàn ĐBQH đơn vị tỉnh;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Kho bạc Nhà nước tỉnh;
- Đăng Công báo tỉnh;
- Thường trực HĐND cấp huyện;
- UBND cấp huyện;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Phòng Công tác HĐND;
- Văn phòng điện tử;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Mai Văn Huỳnh